

Số: 103/BC-TA

Quảng Trị, ngày 12 tháng 11 năm 2024

VP ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND TỈNH QUẢNG TRỊ	
ĐẾN	Số: 4.971
	Ngày: 23.11.2024
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

BÁO CÁO
KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2024
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025
(Số liệu tính từ 01/10/2023 đến 30/9/2024)

Trên cơ sở phương hướng, nhiệm vụ công tác của hệ thống Tòa án nhân dân (TAND) và nhiệm vụ chính trị của địa phương, Lãnh đạo TAND tỉnh Quảng Trị đã xây dựng, triển khai các nhiệm vụ công tác năm 2024, trọng tâm là đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết các loại án, tăng cường công tác kiểm tra nghiệp vụ, thanh tra công vụ, thi hành án, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo. Năm 2024, các vụ án hình sự đặc biệt nghiêm trọng tăng; các tranh chấp dân sự, hành chính phức tạp; số lượng Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân thiếu nhưng với sự phấn đấu, nỗ lực của công chức, người lao động và Hội thẩm nhân dân, TAND hai cấp tỉnh Quảng Trị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tại kỳ họp này, Chánh án TAND tỉnh xin báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả công tác năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của TAND hai cấp tỉnh Quảng Trị như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC

1. Công tác giải quyết án: TAND hai cấp giải quyết 3.524/3.597 vụ, việc, đạt 98%. Trong đó: giải quyết theo thủ tục tố tụng: 3.302/3.375 vụ, việc; hòa giải thành theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: 222 vụ, việc.

Hòa giải, đối thoại thành theo tố tụng 1.610/2.388 vụ, việc, đạt 67,4%;

So với năm 2023, thụ lý tăng 124 vụ, việc, giải quyết tăng 134 vụ, việc (năm 2023 TAND hai cấp giải quyết 3.390/3.473 vụ việc). Hòa giải thành, đối thoại thành theo tố tụng tăng 78 vụ (năm 2023 TAND hai cấp hoà giải, đối thoại thành 1.532/2.756 vụ việc, đạt tỷ lệ 55,6%); hòa giải, đối thoại thành theo Luật Hòa giải, đối thoại giảm 69 vụ, việc (năm 2023 TAND hai cấp hoà giải thành 291 vụ, việc).

Cụ thể:

- TAND tỉnh giải quyết 427/439 vụ, việc, đạt 97,3%. Trong đó: giải quyết theo thủ tục tố tụng: 425/437 vụ; hòa giải thành theo Luật hòa giải, đối thoại: 02 vụ, việc.

- TAND cấp huyện giải quyết 3.097/3.158 vụ, đạt 98,1%. Trong đó: giải quyết theo thủ tục tố tụng: 2.877/2.938 vụ, việc; hòa giải thành theo Luật hòa giải, đối thoại: 220 vụ, việc.

Tổng số bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán: 27 vụ, việc (*hủy 12 vụ, sửa 15 vụ*), chiếm tỷ lệ 0,77%.

1.1. Án hình sự: Đã giải quyết 767/767 vụ, với 1.207/1.207 bị cáo, đạt tỷ lệ 100% số vụ và 100% số bị cáo. So với năm 2023, thụ lý tăng 178 vụ (*năm 2023 thụ lý, giải quyết 588/589 vụ, đạt 99,8%*).

Trả hồ sơ cho Viện kiểm sát: 13 vụ (*cấp tỉnh 08 vụ, cấp huyện 05 vụ*); có 12 vụ VKS đã truy tố thêm tội danh, đồng phạm, bổ sung chứng cứ theo yêu cầu của Toà án.

Trong đó: Toà án tỉnh giải quyết: 172/172 vụ với 335/335 bị cáo; đạt tỷ lệ 100%; TAND cấp huyện giải quyết: 595/595 vụ với 872/872 bị cáo, đạt tỷ lệ 100%.

Thực hiện theo yêu cầu của địa phương về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật, TAND hai cấp đã tổ chức 23 phiên toà lưu động.

* Các loại tội phạm chiếm tỷ lệ cao: Tội phạm về ma túy 245 vụ/405 bị cáo (31,9%); tội phạm về hàng cấm 93 vụ/117 bị cáo (12,1%); tội trộm cắp tài sản 82 vụ/92 bị cáo (10,7%); tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ 50 vụ/53 bị cáo (6,5%); tội cố ý gây thương tích 43 vụ/77 bị cáo (5,6%); tội đánh bạc 42 vụ/157 bị cáo (5,5%).

* Đối tượng phạm tội đáng lưu ý: Đảng viên: 8 bị cáo (1%); không nghề nghiệp: 80 bị cáo (10,4%); tái phạm, tái phạm nguy hiểm: 47 bị cáo (6,1%); nghiện ma túy 176 bị cáo (22,9%); dân tộc thiểu số: 133 bị cáo (17,3%); nữ: 151 bị cáo (19,7%); từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi: 8 bị cáo (1%); từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi: 73 bị cáo (9,5%).

* Hình phạt áp dụng: Tử hình 30 bị cáo (3,9%); tù chung thân 19 bị cáo (2,5%); tù từ trên 15 năm đến 20 năm 32 bị cáo (4,2%); tù từ trên 7 năm đến 15 năm 85 bị cáo (11,1%); tù từ trên 3 năm đến 7 năm 129 bị cáo (16,8%); tù từ 3 năm trở xuống 372 bị cáo (48,5%); cho hưởng án treo 204 bị cáo (26,6%); cải tạo không giam giữ 54 bị cáo (7%); phạt tiền 184 bị cáo (24%); miễn TNHS/hình phạt: 1 bị cáo (0,1%).

1.2. Án dân sự: Đã giải quyết 868/926 vụ, việc đạt 93,7%. Hòa giải thành 340 vụ, việc, đạt: 39,2%. So với năm 2023, thụ lý tăng 22 vụ (*năm 2023 thụ lý, giải quyết 839/904 vụ, việc*).

Trong đó: TAND tỉnh giải quyết 132/141 vụ, việc, đạt 93,6%; TAND cấp huyện giải quyết: 736/785 vụ, việc, đạt 93,7%.

1.3. Án hôn nhân và gia đình: Đã giải quyết 1.450/1.458 vụ, việc đạt 99,5%. Hòa giải thành 824 vụ, việc, đạt 58,6%; hoà giải đoàn tụ 239 vụ, việc, đạt 16,5%. So với năm 2023, thụ lý giảm 77 vụ (*năm 2023 thụ lý, giải quyết 1.524/1.535 vụ, việc, đạt 99,3%*).

Trong đó: TAND tỉnh giải quyết 76/78 vụ, việc, đạt 97,4%; TAND cấp huyện giải quyết: 1.374/1.380 vụ, việc, đạt 99,6%.

1.4. Án kinh doanh - thương mại: Đã giải quyết 105/111 vụ, việc đạt 94,6%. Hòa giải thành 44 vụ, việc, đạt 41,9%. So với năm 2023, thụ lý tăng 38 vụ (*năm 2023 thụ lý, giải quyết 66/73 vụ, việc, đạt 90,4%*).

Trong đó: TAND tỉnh giải quyết 6/6 vụ, việc, đạt 100%; TAND cấp huyện giải quyết 99/105 vụ, việc, đạt 94,3%.

1.5. Án lao động: Đã giải quyết 4/4 vụ, việc đạt 100%. So với năm 2023, thụ lý tăng 1 vụ (*năm 2023 thụ lý, giải quyết 3/3 vụ, việc, đạt 100%*).

Trong đó: TAND tỉnh giải quyết 1/1 vụ, việc, đạt 100%; TAND cấp huyện giải quyết: 3/3 vụ, việc, đạt 100%.

1.6. Án hành chính: Đã giải quyết 40/41 vụ, việc đạt 97,6%. So với năm 2023, thụ lý tăng 8 vụ (*năm 2023 thụ lý, giải quyết 33/33 vụ, việc, đạt 100%*). Đối thoại thành 16 vụ, đạt 40%.

Trong đó: TAND tỉnh giải quyết 38/39 vụ, việc, đạt 97,4%; TAND cấp huyện giải quyết 2/2 vụ, việc, đạt 100%.

*** Đánh giá chất lượng xét xử, giải quyết các loại vụ án:**

Năm 2024, mặc dù án thụ lý tăng 124 vụ, việc so với năm 2023 nhưng tỷ lệ giải quyết án đạt và vượt chỉ tiêu đã đăng ký¹.

- Chiếm tỷ lệ cao trong giải quyết các vụ án hình sự vẫn là các nhóm tội phạm về ma túy, nhóm tội xâm phạm về quyền sở hữu tài sản, nhóm tội xâm phạm an toàn giao thông. Đặc biệt, án ma túy thụ lý chiếm trên 30% các vụ án hình sự, một số vụ án có tang số phạm tội rất lớn và mức hình phạt cao, trong đó có 30 bị cáo bị tuyên án tử hình (*tăng 10 bị cáo so với năm 2023*); điển hình như: vụ Lê Văn Đạt cùng đồng phạm vận chuyển gần 30kg ma túy loại Methamphetamine; vụ Nguyễn Đăng Tuấn và đồng phạm vận chuyển 29,8kg ma túy loại Methamphetamine; vụ Hot Sidavan (*quốc tịch Lào*) vận chuyển 19kg ma túy loại Methamphetamine; vụ Nguyễn Quốc Quân và đồng phạm vận chuyển trái phép trên 10kg ma túy loại Ketamine.

TAND hai cấp đã giải quyết nhanh chóng, kịp thời, xét xử đúng người, đúng tội, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đúng pháp luật, không bỏ lọt tội phạm, hình phạt áp dụng thỏa đáng; phối hợp với cơ quan Công an, Viện

¹ Tỷ lệ giải quyết án Ban cán sự đảng TAND tỉnh đăng ký với Ban Thường vụ Tỉnh ủy là 95%

kiểm sát đầy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án trọng điểm, được dư luận xã hội quan tâm. Các Thẩm phán tiếp tục nâng cao kỹ năng tranh tụng tại phiên tòa, chất lượng xét xử được nâng cao. Đặc biệt đối với các vụ án được dư luận xã hội quan tâm (vụ Nguyễn Quốc Quân cùng đồng phạm bị xét xử về 05 tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, “Bắt giữ người trái pháp luật”, “Cưỡng đoạt tài sản”, “Đe dọa giết người”, “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”; vụ Lê Thanh Nghị cùng đồng phạm bị xét xử về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng,...), Toà án đã chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan để có phương án đảm bảo an ninh trật tự cho các phiên tòa.

TAND hai cấp xử phạt các bị cáo với hình thức phạt tiền và tịch thu sung quỹ nhà nước nhiều tài sản liên quan đến việc phạm tội với tổng giá trị hơn trên 65 (sáu mươi lăm) tỷ đồng.

- Án dân sự, kinh doanh và thương mại, lao động, hành chính thụ lý tăng về số lượng.

Đa số các vụ án dân sự sơ thẩm thuộc thẩm quyền của TAND tỉnh có tính chất phức tạp, các vụ án chủ yếu liên quan đến tranh chấp đất đai, thừa kế, chia tài sản chung và có yêu cầu huỷ quyết định hành chính cá biệt trong quá trình giải quyết vụ án. Các Thẩm phán, Thư ký đã chủ động hoà giải, thu thập tài liệu, chứng cứ nên tỷ lệ giải quyết án đạt cao, chất lượng giải quyết đảm bảo yêu cầu, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự. Trong án hôn nhân và gia đình đã chú trọng bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng cho phụ nữ và trẻ em. Các bản án, quyết định của TAND hai cấp đã khắc phục được tình trạng án tuyên không rõ ràng, khó thi hành. Việc giải quyết tốt các quan hệ dân sự, kinh tế, hôn nhân gia đình đã góp phần ngăn chặn nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm về bạo lực gia đình, đồng thời giảm khiếu nại, khiếu kiện kéo dài trên địa bàn.

Các khiếu kiện hành chính chủ yếu liên quan đến lĩnh vực quản lý đất đai. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã chú trọng việc tổ chức đối thoại giữa các bên và phối hợp với các cơ quan liên quan thu thập đầy đủ chứng cứ để giải quyết nhanh chóng vụ án. Vì vậy, tỷ lệ giải quyết án hành chính đạt cao. Tuy nhiên, một số cơ quan nhà nước vẫn không tự nguyện thi hành bản án nên theo yêu cầu của người được thi hành án, Toà án đã ban hành 07 quyết định buộc thi hành án hành chính.

TAND hai cấp đã ra quyết định buộc một hay các bên phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với tổng giá trị trên 350 (ba trăm năm mươi) tỷ đồng. Diện tích quyền sử dụng đất tranh chấp mà Tòa án đã giải quyết trên 30.000 m².

1.7. Về yêu cầu phá sản: giải quyết 1/1 vụ, việc, đạt 100% (TAND cấp huyện thụ lý, giải quyết). So với năm 2023, thụ lý giảm 2 vụ, việc (năm 2023, thụ lý, giải quyết 2/3 vụ, việc, đạt 66,7%).

1.8. Về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án: giải quyết 68/68 việc, đạt 100% (TAND cấp huyện thụ lý, giải quyết). So với năm 2023, thụ lý tăng 27 vụ, việc (năm 2023 thụ lý, giải quyết 41/41 vụ, việc, đạt 100%).

TAND hai cấp đã áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đúng trình tự, thủ tục, đúng đối tượng.

2. Công tác kiểm tra nghiệp vụ, thi hành án hình sự, thi hành án hành chính và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

2.1. Công tác kiểm tra nghiệp vụ:

Đã tiến hành rà soát 2.495 bản án, quyết định của TAND hai cấp, trong đó: TAND tỉnh 111 bản án, quyết định; TAND cấp huyện 2.384 bản án, quyết định; tiến hành kiểm tra 1.167 hồ sơ vụ án và 268 hồ sơ thi hành án của 09 TAND cấp huyện. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, đã ban hành 02 Thông báo rà soát bản án, quyết định của TAND hai cấp, 02 kết luận kiểm tra hồ sơ giải quyết án, 02 kết luận kiểm tra đột xuất công tác nghiệp vụ đối với các đơn vị thuộc TAND hai cấp.

2.2. Công tác thi hành án hình sự, hành chính:

- Công tác thi hành án hình sự:

Công tác thi hành án hình sự đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Luật thi hành án hình sự. Việc ra quyết định thi hành án kịp thời, đúng hạn luật định. Việc hoãn, tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù và giảm án, tha tù được thực hiện chặt chẽ, đúng pháp luật.

Tổng số người bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật là 1.053 trường hợp (TAND tỉnh: 157 trường hợp, TAND cấp huyện 896 trường hợp), uỷ thác thi hành án 133 trường hợp (TAND tỉnh 5 trường hợp; TAND cấp huyện 128 trường hợp), đưa ra thi hành 865 trường hợp, hoãn thi hành án 27 trường hợp (TAND tỉnh 6 trường hợp, TAND cấp huyện 21 trường hợp); tạm đình chỉ 01 trường hợp do mắc bệnh hiểm nghèo.

Xét giảm chấp hành hình phạt tù cho 982 phạm nhân của Trại tạm giam Công an tỉnh và Trại giam Nghĩa An (Tổng cục VIII Bộ Công an) trong dịp Tết Nguyên Đán; ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4 và Quốc khánh 2/9. Trong đó, giảm thời hạn chấp hành hình phạt cho 676 phạm nhân, giảm và tha tù trước thời hạn 306 phạm nhân.

- Công tác thi hành án hành chính và theo dõi thi hành án dân sự:

Đã ban hành 07 Quyết định buộc thi hành án hành chính đảm bảo đúng

trình tự, thủ tục và thẩm quyền; tham mưu cho lãnh đạo trong việc rà soát bản án, quyết định khó thi hành đúng quy định.

2.3. Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại:

TAND hai cấp đã thụ lý 45 đơn khiếu nại, tố cáo. Trong đó có 38 đơn thuộc thẩm quyền, 07 đơn không thuộc thẩm quyền. Đã giải quyết 43/45 đơn khiếu nại, tố cáo, đạt 95,6% (còn 02 đơn đang trong quá trình giải quyết). Các đơn không thuộc thẩm quyền đã hướng dẫn đương sự nộp đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo được thực hiện kịp thời, đúng quy định của Luật khiếu nại, Luật tố cáo.

Tòa án đã tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định pháp luật, không để tình trạng khiếu nại, tố cáo vượt cấp kéo dài. Quá trình giải quyết đã xem xét, xác minh những vấn đề cần làm rõ. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo không làm phát sinh khiếu nại, tố cáo mới liên quan.

Bên cạnh đó, lãnh đạo TAND tỉnh còn tham gia Tổ tư vấn giúp lãnh đạo tỉnh tiếp công dân hàng tháng.

3. Công tác xây dựng Tòa án nhân dân:

3.1. Công tác tổ chức cán bộ:

Ban cán sự đảng, lãnh đạo TAND tỉnh tiếp tục rà soát về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý TAND hai cấp để xây dựng kế hoạch bố trí, luân chuyển cán bộ phù hợp với tình hình thực tế công tác của từng đơn vị; làm việc với cấp ủy để xem xét, thống nhất nhân sự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh Thẩm phán, các chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc diện cấp ủy quản lý; bổ sung quy hoạch chức vụ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021-2026 và 2026-2031 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trong năm 2024, điều động 07 công chức, biệt phái 05 công chức, cử 05 công chức tham gia khóa đào tạo nghiệp vụ xét xử, cử 05 công chức tham gia lớp đào tạo thư ký; cử 01 công chức tham gia lớp đào tạo thẩm tra viên. Đồng thời, tiếp nhận và phân công công tác cho 04 công chức mới được TAND tối cao tuyển dụng; tổ chức xét tuyển 01 công chức kế toán làm việc tại TAND huyện Đakrông. Không có công chức nào bị kỷ luật.

Trong năm, TAND tỉnh đã hoàn thiện thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý, chức danh tư pháp đúng quy trình, đáp ứng yêu cầu. Các chế độ của công chức và người lao động được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

3.2. Công tác Hội thẩm nhân dân:

Hội thẩm nhân dân hai cấp đã tham gia xét xử 1.203 vụ án các loại. Khi tham gia xét xử, các Hội thẩm nhân dân thực hiện tốt nguyên tắc độc lập xét xử

và tuân theo pháp luật.

TAND tỉnh đã tổ chức tập huấn cho Hội thẩm nhân dân với 03 chuyên đề: “*Những điểm mới nổi bật của Luật Đất đai 2024*”; “*Kỹ năng xét xử các tội phạm về ma túy*”, “*Một số nội dung cơ bản khi nghiên cứu và xét xử vụ án hành chính sơ thẩm*”.

Thực hiện Nghị quyết số 08/2012/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục hỗ trợ cho Hội thẩm nhân dân hai cấp năm 2023 số tiền 655.000.000 đồng (*sáu trăm năm mươi lăm triệu đồng*).

3.3. Công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện công vụ:

TAND hai cấp luôn chú trọng việc quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, đơn vị; quán triệt kế hoạch thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Kết luận số 54-KL/TW ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; thực hiện nghiêm Quyết định số 120/QĐ-TANDTC ngày 19/6/2017 của TAND tối cao về xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong TAND, Chỉ thị số 05/2020/CT-CA ngày 28/7/2020 của Chánh án TAND tối cao về tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ. Bên cạnh đó đã tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện đạo đức công vụ của công chức, người lao động. Kịp thời nắm bắt thông tin, nhắc nhở công chức, người lao động khi thái độ, trách nhiệm thiếu chuẩn mực trong công tác.

TAND tỉnh đã tiến hành thanh tra, kiểm tra 03 đơn vị TAND cấp huyện và Tổ hành chính – Tư pháp thuộc Toà án tỉnh liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ và thực thi công vụ, công tác thi đua khen thưởng. Qua quá trình thanh tra, kiểm tra chưa phát hiện công chức vi phạm nghiêm trọng.

3.4. Công tác thi đua, khen thưởng:

Ban cán sự đảng, lãnh đạo TAND tỉnh thường xuyên quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng của TAND hai cấp. Các đơn vị tiếp tục phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật

của Nhà nước, các văn bản của TAND tối cao, địa phương và Hội đồng Thi đua, khen thưởng TAND hai cấp về công tác thi đua, khen thưởng. Tiếp tục quán triệt sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về “*Thi đua ái quốc*”; đặc biệt là đẩy mạnh phong trào thi đua “*Vì công lý*” theo chủ đề xuyên suốt của TAND: “*Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư*”, “*Trách nhiệm, kỷ cương, chất lượng, vì công lý*”, với phương châm “*Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân*”; tích cực tham gia các phong trào thi đua và các cuộc vận động của Trung ương và địa phương.

TAND hai cấp đã phát động 02 phong trào thi đua với 02 chủ đề:

Đợt 1: Từ 01/10/2023 đến 31/3/2024 với chủ đề: “*Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị thi đua lập nhiều thành tích chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, Kỷ niệm 35 năm ngày tái lập tỉnh Quảng Trị*”.

Đợt 2: Từ 01/4/2024 đến 30/9/2024 với chủ đề: “*Phát huy truyền thống vẻ vang Tòa án nhân dân Việt Nam: “Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư”. Công chức và người lao động Tòa án hai cấp tỉnh Quảng Trị ra sức thi đua, quyết tâm phấn đấu hoàn thành và vượt chỉ tiêu công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2024*”.

Được sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Ban cán sự đảng, Lãnh đạo TAND tỉnh, TAND hai cấp đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tỷ lệ án giải quyết đạt tỷ lệ rất cao 98% (*vượt chỉ tiêu đăng ký với Ban Thường vụ Tỉnh ủy 95%*); chất lượng giải quyết đảm bảo yêu cầu.

4. Công tác cải cách tư pháp.

- TAND hai cấp đã công bố 1.616 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (*trong đó: cấp tỉnh 156; cấp huyện 1460*), đạt 100% đạt chỉ tiêu TAND tối cao quy định. Việc công bố bản án, quyết định đã góp phần nâng cao chất lượng hoạt động xét xử, đồng thời đảm bảo quyền tiếp cận thông tin và giám sát của nhân dân vào hoạt động của Tòa án.

- TAND hai cấp đã tổ chức 68 phiên tòa rút kinh nghiệm; 15 phiên tòa rút kinh nghiệm được truyền hình trực tuyến (*cấp tỉnh: 02 phiên, cấp huyện: 13 phiên*), trong đó: 01 phiên tòa rút kinh nghiệm được truyền hình trực tuyến đến TAND hai cấp và Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị; 01 phiên tòa rút kinh nghiệm được truyền hình trực tuyến đến TAND 13 tỉnh miền Trung cùng thuộc địa hạt thẩm quyền tư pháp của TAND cấp cao Đà Nẵng. Các TAND cấp huyện đều đảm bảo có 01 phiên tòa rút kinh nghiệm được trực tuyến đến TAND hai cấp trong tỉnh Quảng Trị.

- Thực hiện Nghị quyết số 33/2021/QH15 và các hướng dẫn của TAND tối cao về tổ chức phiên tòa trực tuyến, năm 2024 TAND hai cấp tỉnh Quảng Trị

đã tổ chức 49 phiên tòa trực tuyến (*cấp tỉnh: 02 phiên, cấp huyện: 47 phiên*). Việc xét xử trực tuyến đã góp phần đẩy nhanh tiến độ giải quyết vụ án; hạn chế việc hoãn phiên tòa; hạn chế việc vắng mặt của người tham gia tố tụng; tiết kiệm được nhiều chi phí cho đương sự khi phải trực tiếp đến Tòa án tham dự phiên tòa.

- Hội đồng xét xử các vụ án đã chú trọng việc tranh tụng tại phiên tòa theo quy định của pháp luật tố tụng và tinh thần cải cách tư pháp, đảm bảo cho những người tham gia tố tụng thực hiện được quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, chất lượng xét xử từng bước được nâng cao.

- Tiếp tục kiện toàn đội ngũ hòa giải viên để thực hiện Luật Hòa giải và đối thoại tại Tòa án, đã bổ nhiệm thêm 03 hoà giải viên (*Toà Gio Linh, Vĩnh Linh, Đông Hà*).

- Thực hiện Kế hoạch số 49/KH-TANDTC ngày 16/3/2022 của TAND tối cao về việc triển khai áp dụng phần mềm Trợ lý ảo, TAND hai cấp tỉnh Quảng Trị đã có hơn 9.822 lượt truy cập vào phần mềm Trợ lý ảo (*cấp tỉnh: 1.806 lượt, cấp huyện: 8.016 lượt*), đặt 1.194 câu hỏi, câu trả lời cho phần mềm Trợ lý ảo.

- Công tác xây dựng cơ sở vật chất cho TAND hai cấp: Hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án xây mới trụ sở TAND thị xã Quảng Trị với tổng mức đầu tư 40 tỷ đồng, khởi công năm 2025; dự án cải tạo, sửa chữa TAND huyện Vĩnh Linh với số tiền 1,5 tỷ đồng, đã hoàn thành đưa vào sử dụng, giải ngân thanh toán; lập kế hoạch dự toán bảo trì, sửa chữa trụ sở TAND hai cấp đến niên hạn 2025, gồm: TAND tỉnh, TAND huyện Đakrông, Triệu Phong và Hướng Hóa; lập kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2026 - 2030 đối với các đơn vị: TAND huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Triệu Phong, Đakrông và Hướng Hóa. Đối với trụ sở TAND thành phố Đông Hà (cũ) đã được Bộ Tài chính, TAND tối cao quyết định chuyển giao cho địa phương quản lý, xử lý.

5. Công tác báo cáo thống kê, quản lý và sử dụng ngân sách:

- Thực hiện đúng chế độ, quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng ngân sách; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; tiết kiệm hiệu quả trong quá trình sử dụng ngân sách để tăng thu nhập cho công chức và người lao động, đồng thời tái đầu tư cơ sở vật chất cho đơn vị.

- Công tác báo cáo, tổng hợp, thống kê đáp ứng tốt yêu cầu của TAND tối cao và địa phương.

6. Các hoạt động của tổ chức, đoàn thể và hoạt động xã hội khác:

Lãnh đạo TAND tỉnh Quảng Trị luôn quan tâm, tạo điều kiện về mặt thời gian, cơ sở vật chất cho các tổ chức đoàn thể hoạt động. Các tổ chức Công đoàn, Chi đoàn thanh niên tích cực tham gia các hoạt động của đoàn thể, chính quyền

địa phương tổ chức. Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-CDVC ngày 07/01/2024 của Ban Thường vụ Công đoàn viên chức tỉnh về “*Liên hoan dân vũ trong công đoàn, viên chức lao động năm 2024*”, Công đoàn TAND tỉnh Quảng Trị tham gia và đạt giải Ba trên tổng số 20 công đoàn ngành và công đoàn cơ sở tham gia. Chi đoàn TAND tỉnh tổ chức được 3 phiên toà giả định tại các trường THCS, THPT trên địa bàn tỉnh để tuyên truyền pháp luật trong học sinh. Các hoạt động không chỉ tăng về số lượng mà ngày càng đi vào chiều sâu, có hiệu quả thiết thực

TAND hai cấp đã tham gia tích cực các hoạt động do các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương tổ chức như: Hiến máu nhân đạo; ủng hộ quỹ vì người nghèo; ủng hộ đồng bào miền Bắc bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 3; ủng hộ, động viên công chức, người lao động TAND tỉnh Lào Cai bị ảnh hưởng bởi bão lũ; thường xuyên chăm sóc phần mộ Liệt sỹ tại các Nghĩa trang...

Công tác đối ngoại: Thực hiện tinh thần nội dung Biên bản ghi nhớ năm 2003 giữa TAND tỉnh Quảng Trị và TAND tỉnh Savannakhet (Lào), trong tháng 11/2024, TAND tỉnh Quảng Trị sang thăm, làm việc và trao đổi kinh nghiệm với TAND tỉnh Savannakhet.

II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP KHÁC PHỤC

1. Một số tồn tại, hạn chế:

- Án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan vẫn còn.
- Một số Thẩm phán chưa chủ động trong việc tổ chức phiên toà trực tuyến, phiên toà rút kinh nghiệm; đăng tải bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử Tòa án còn chậm so với quy định.
- Việc cập nhật phần mềm quản lý án của một số đơn vị chưa đạt yêu cầu; tương tác trên phần mềm Trợ lý ảo còn hạn chế.

2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế:

** Nguyên nhân khách quan:*

- Việc cung cấp chứng cứ của các cơ quan liên quan trong các vụ án dân sự, hành chính còn chậm, có trường hợp không cung cấp chứng cứ và không tham gia các hoạt động tố tụng của Tòa án.

- Cơ sở vật chất một số đơn vị chưa đảm bảo yêu cầu cải cách tư pháp, còn thiếu trang thiết bị và nhân lực để kết nối, vận hành phiên toà trực tuyến.

- Một số hồ sơ uỷ thác tư pháp quá thời hạn nhưng không nhận được kết quả làm kéo dài thời gian giải quyết.

** Nguyên nhân chủ quan:*

- Một số Thẩm phán chưa kịp thời cập nhật các thay đổi của pháp luật nên việc áp dụng chưa thực sự chính xác.

3. Giải pháp khắc phục

- Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp đột phá nhằm đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ việc và các mặt công tác khác. Khởi dậy và phát huy tính năng động, sáng tạo và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật và đạo đức nghề nghiệp cho công chức; xây dựng đội ngũ công chức, người lao động Tòa án trong sạch, vững mạnh. Tích cực tự học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu vị trí công tác.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra công vụ nhằm nâng cao trách nhiệm của công chức; kết hợp công tác thi đua, khen thưởng với quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong TAND.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiền hành tố tụng, các cơ quan có liên quan để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác của Tòa án; cùng với Viện kiểm sát thực hiện tốt quy chế phối hợp về việc tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, tổ chức các phiên tòa trực tuyến.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2025

Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Tòa án trong tình hình mới, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, TAND tỉnh Quảng Trị xác định các nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 như sau:

1. Tiếp tục quán triệt và triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đảng, Tỉnh ủy; Nghị quyết, Chỉ thị của Ban cán sự đảng, Chánh án TAND tối cao về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án năm 2025.

2. Quán triệt, triển khai Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

3. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án.

4. Chủ động tham gia tích cực và có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phối hợp chặt chẽ với cơ quan có liên quan đẩy nhanh tiến độ, đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án tham nhũng, kinh tế, vụ án được dư luận quan tâm.

5. Tổ chức phiên toà trực tuyến, phiên toà rút kinh nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng các phiên tòa và thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhân dân.

6. Tăng cường kiểm tra công tác chuyên môn gắn với kiểm tra công vụ. Nâng cao tỷ lệ hòa giải thành, đối thoại thành trong các vụ án dân sự, hành chính.

7. Nâng cao chất lượng công tác tổ chức cán bộ, thực hiện có hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ, công tác luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, chuyển đổi vị trí công tác. Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy địa phương trong công tác cán bộ của TAND hai cấp để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

8. Đẩy mạnh việc thực hiện phong trào thi đua theo chủ đề xuyên suốt “Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư”, với phương châm “Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân”. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, thi đua là mục tiêu và động lực để nâng cao chất lượng công tác.

9. Tiếp tục trao đổi kinh nghiệm trong công tác giải quyết, xét xử các loại án với Tòa án các tỉnh biên giới nước bạn, đặc biệt là với TAND tỉnh Savannakhet (Lào).

10. Tăng cường công tác quản lý công sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí hoạt động; công tác hành chính quản trị, kế toán tài chính; triển khai xây dựng trụ sở TAND thị xã Quảng Trị theo quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư của TAND tối cao. Chú trọng công tác báo cáo, tổng hợp và thống kê số liệu phục vụ yêu cầu công tác.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị cấp uỷ, chính quyền các cấp quan tâm hơn nữa công tác quản lý đất đai trên địa bàn; chỉ đạo cơ quan hành chính chấp hành tốt các bản án hành chính của Tòa án; tăng cường kiểm tra hiện trạng sử dụng đất trước khi ban hành các quyết định hành chính liên quan đến đất đai.

- Đề nghị chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo cơ quan chức năng kiên quyết đấu tranh, phòng chống tội phạm chung mà trọng điểm là tội phạm ma túy có xu hướng gia tăng với tính chất ngày càng nghiêm trọng.

- Đề nghị HĐND tỉnh sửa đổi Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 quy định mức thu, miễn, giảm; chế độ thu, nộp các khoản phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị theo hướng miễn phí, lệ phí đối với các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ khi giải quyết các vụ án.

- Đề nghị UBND các cấp quan tâm hỗ trợ Tòa án kinh phí tổ chức các phiên toà lưu động, phiên toà giả định tại một số địa bàn vùng sâu, vùng xa

nhằm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hỗ trợ kinh phí cho TAND hai cấp thực hiện một số nhiệm vụ chính trị trên địa bàn, đặc biệt là các hoạt động chào mừng kỷ niệm 80 năm Ngày Truyền thống TAND (13/9/1945-13/9/2025).

- Đề nghị UBND cấp huyện quan tâm bố trí quỹ đất cho các Tòa án cấp huyện xây dựng trụ sở làm việc đảm bảo yêu cầu cải cách tư pháp.

Trên đây là báo cáo công tác năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2025 của TAND hai cấp tỉnh Quảng Trị.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- Lưu: VPTH.



Lê Hồng Quang

